

TỘI SỬ DỤNG NGƯỜI DƯỚI 16 TUỔI VÀO MỤC ĐÍCH KHIÊU DÂM TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ: THỰC TIỄN THỰC HIỆN VÀ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN

NGUYỄN VĂN DƯƠNG
Học viện Hàng không Việt Nam

Nhận bài ngày 18/7/2026. Sửa chữa xong 15/8/2026. Duyệt đăng 22/8/2026.

Abstract

In the context of digital transformation, the offense of using persons under the age of 16 for pornographic purposes has become increasingly complex, with various methods of commission emerging in cyberspace. This article examines the legal elements of the offense under the Vietnamese Penal Code, evaluates the practical application of the relevant legal provisions, and identifies difficulties and obstacles arising during enforcement. On this basis, the article proposes recommendations for improving the legal framework and strengthening the protection of children from the risk of sexual exploitation in digital environments.

Keywords: Children, criminal law, digital transformation, pornography.

1. Đặt vấn đề

Sự phát triển của công nghệ số và mạng xã hội đã làm gia tăng nguy cơ trẻ em bị bóc lột, xâm hại tình dục trên không gian mạng, trong đó có hành vi sử dụng người dưới 16 tuổi cho mục đích khiêu dâm. Mặc dù Điều 147 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã tạo cơ sở pháp lý để xử lý hành vi này, nhưng thực tiễn áp dụng vẫn còn nhiều khó khăn liên quan đến tội phạm xuyên biên giới, chứng cứ điện tử và các phương thức phạm tội mới. Vì vậy, việc nghiên cứu quy định pháp luật hiện hành và đề xuất giải pháp hoàn thiện là cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả bảo vệ trẻ em trong bối cảnh chuyển đổi số.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát về tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm theo pháp luật hình sự Việt Nam

2.1.1. Khái niệm tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm

Hiện nay chưa có định nghĩa thống nhất về “khiêu dâm”, “khiêu dâm trẻ em” là gì, một số văn bản pháp luật, các bài nghiên cứu có đưa ra các khái niệm như sau:

Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15/10/2004 của Chính phủ tuy đã hết hiệu lực nhưng có thể tham khảo khái niệm tại Khoản 5 Điều 3: “*Khiêu dâm là hành vi dùng cử chỉ, hành động, hình ảnh, âm thanh gây kích thích ham muốn tình dục*” (Chính phủ, 2004). Trong bài viết của mình, tác giả Trần Thị Thu Thủy đưa ra định nghĩa: “*Khiêu dâm trẻ em là việc khai thác, sử dụng trẻ em để thể hiện các hoạt động tình dục thực sự hoặc mô phỏng, trưng bày các bộ phận tình dục của trẻ em dưới bất kỳ hình thức, phương tiện nào nhằm bất kỳ mục đích gì, trước hết là mục đích tình dục*” (Trần Thị Thu Thủy, 2026).

Qua đó, Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm cũng được định nghĩa như sau:

Tác giả Lê Thị Tuyết đưa ra khái niệm: “*Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm là hành vi lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc người dưới 16 tuổi trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm dưới mọi hình thức do người từ đủ 18 tuổi trở lên thực hiện*” (Lê Thị Tuyết, 2019). Tác giả Nguyễn Thị Ngọc Linh định nghĩa: “*Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm là hành vi nguy hiểm*

Email: duongnv@vaa.edu.vn

cho xã hội, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của con người, do người đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện một cách cố ý, bao gồm các hành vi dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc người dưới 16 tuổi trình diễn khiêu dâm hoặc dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc người dưới 16 tuổi trực tiếp chứng kiến người khác trình diễn khiêu dâm dưới mọi hình thức” (Nguyễn Thị Ngọc Linh, 2022).

Như vậy trên cơ sở tổng hợp quy định tại Điều 147 Bộ luật Hình sự hiện hành, kết hợp với các quan điểm khoa học pháp lý, đưa ra khái niệm “Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm là hành vi do người từ đủ 18 tuổi có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện một cách cố ý, thông qua việc lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc hoặc tổ chức để người dưới 16 tuổi tham gia trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp chứng kiến hành vi khiêu dâm dưới bất kỳ hình thức, phương tiện nào, nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu tình dục hoặc mục đích khác”.

2.1.2. Dấu hiệu pháp lý của tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm

Như các tội phạm khác, Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm (Bộ luật Hình sự, 2015) cấu thành bởi 04 yếu tố: khách thể, mặt khách quan, chủ thể, mặt chủ quan của tội phạm.

Về khách thể của tội phạm, khách thể của tội là quyền được bảo vệ sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của người dưới 16 tuổi. Hành vi này nếu được thực hiện sẽ gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại tới tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự, gây khó khăn cho sự phát triển bình thường về tinh thần và thể xác của người dưới 16 tuổi. Ngoài ra, đây cũng là hành vi ảnh hưởng tới thuần phong mỹ tục, văn hóa truyền thống của con người Việt Nam. Đối tượng tác động của tội là người dưới 16 tuổi, độ tuổi trên cũng phù hợp với đối tượng “trẻ em” theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Về mặt khách quan của tội phạm, hành vi khách quan của tội phạm này được biểu hiện dưới 02 hành vi sau:

Thứ nhất, hành vi dụ dỗ, lôi kéo hoặc ép buộc người dưới 16 tuổi trình diễn khiêu dâm. Hành vi “lôi kéo” là việc sử dụng hành động, cử chỉ hoặc lời nói khiến cho nạn nhân tự nguyện làm theo, “dụ dỗ” là việc dùng những lời tốt đẹp, lời hứa hẹn để người khác thấy được những lợi ích mà mình nhận được để thực hiện hành vi, “ép buộc” là việc một người dùng hành động, lời nói để ép người khác phải thực hiện hành vi mà họ không muốn. Như vậy, hành vi dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc người dưới 16 tuổi dù thuận tình hay không thuận tình và dưới bất kỳ hình thức thể hiện nào thì cũng đều bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Thứ hai, hành vi trực tiếp chứng kiến trình diễn khiêu dâm. Trực tiếp chứng kiến được hiểu là nhìn thấy tận mắt sự kiện xảy ra, họ không thực hiện hành vi sử dụng người dưới 16 tuổi để trình diễn khiêu dâm mà dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc người dưới 16 tuổi trực tiếp chứng kiến người khác trình diễn khiêu dâm.

Về việc trình diễn khiêu dâm là gì, theo khoản 4 Điều 3 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP ngày 01/10/2019 quy định: “là hành vi dùng cử chỉ, hành động, lời nói, chữ viết, ký hiệu, hình ảnh, âm thanh nhằm kích thích tình dục người dưới 16 tuổi; phô bày bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm, khóa thân, thoát y hoặc thực hiện các động tác mô phỏng hoạt động tình dục (bao gồm giao cấu, thủ dâm và các hành vi tình dục khác) dưới mọi hình thức” (Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, 2019). Các buổi trình diễn khiêu dâm có thể là múa khóa thân, biểu diễn thời trang phản cảm, thậm chí là hình thức bày đồ ăn trên người mẫu khóa thân,...

Về chủ thể của tội phạm, là bất kỳ cá nhân nào từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực trách nhiệm hình sự. Việc pháp luật giới hạn độ tuổi từ đủ 18 trở lên xuất phát từ đặc điểm của nhóm tội phạm này, bởi hành vi sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm đòi hỏi mức độ nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cho xã hội cũng như khả năng điều khiển hành vi. Bên cạnh điều kiện về độ tuổi, chủ thể của tội phạm còn phải thỏa mãn điều kiện có năng lực trách nhiệm hình sự, tức là không thuộc các trường hợp mất năng lực nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi.

Về mặt chủ quan của tội phạm, tội phạm này là lỗi cố ý trực tiếp vì người phạm tội nhận thức được hành vi đó là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện lôi kéo, dụ dỗ hoặc ép buộc người bị hại. Và mục đích của người phạm tội là để cho người dưới 16 tuổi trình diễn khiêu dâm hoặc chứng kiến trình diễn khiêu dâm nhằm khiêu gợi ham muốn tình dục đối với người quan sát hành vi, hoặc mục đích thương mại,...

2.2. Thực tiễn thực hiện quy định về tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm trong bối cảnh chuyển đổi số

2.2.1. Những kết quả đạt được

Trong thời gian qua, việc áp dụng quy định tại Điều 147 Bộ luật Hình sự hiện hành đã góp phần quan trọng trong việc xử lý các hành vi dùng trẻ dưới 16 tuổi để hoạt động khiêu dâm. Khung pháp lý hình sự đã được hoàn thiện theo hướng bảo vệ trẻ em toàn diện hơn, không chỉ xử lý các hành vi xâm hại tình dục trực tiếp mà còn bao quát cả hành vi lôi kéo, sử dụng người dưới 16 tuổi vào các hoạt động khiêu dâm. Điều này thể hiện sự tiến bộ trong tư duy lập pháp, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả phát hiện và xử lý hành vi xâm hại tình dục trẻ em.

Không chỉ là những quy định trên giấy, Điều 147 đã đi vào thực tiễn xã hội khi các cơ quan tiến hành tố tụng đã từng bước nhận diện và xử lý các hành vi lợi dụng trẻ em tham gia trình diễn khiêu dâm hoặc chứng kiến hành vi khiêu dâm, điều đó cho thấy sự nghiêm minh của pháp luật và sự quan tâm của Nhà nước đối với công tác bảo vệ trẻ em. Ví dụ như vào ngày 31/8/2024, Công an tỉnh Đồng Nai đã phối hợp với Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Công an tỉnh Long An, Cục Cảnh sát hình sự, Bộ Công an triệt phá chuyên án mua bán người, sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện để thu lợi bất chính (Duy Phương, 2024).

Ngoài ra, quy định trên cũng tạo cơ sở pháp lý để thích ứng với các hình thức xâm hại mới trong môi trường số. Mặc dù được xây dựng trong giai đoạn chưa bùng nổ mạnh mẽ của công nghệ số, Điều 147 vẫn có khả năng bao quát một số hành vi phát sinh trên không gian mạng như livestream khiêu dâm, trao đổi hình ảnh, video nhạy cảm hoặc dụ dỗ trẻ em tham gia hoạt động mang tính khiêu dâm qua nền tảng trực tuyến. Ví dụ cũng thời điểm tháng 8 năm 2024, Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm công nghệ cao Công an tỉnh Quảng Trị phát hiện ứng dụng quốc tế có hoạt động livestream thực hiện các cuộc gọi có nội dung khiêu dâm, truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy. Qua quá trình điều tra, đấu tranh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gio Linh đã khởi tố vụ án “Sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm”; khởi tố bị can, bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp 2 đối tượng, tiếp tục củng cố hồ sơ để xử lý 18 đối tượng còn lại (Hoàng Quân, 2024).

2.2.2. Những khó khăn, vướng mắc

a. Khó khăn trong xác định hành vi phạm tội xuyên biên giới

Hành vi sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm ngày càng mang tính chất xuyên biên giới và được thực hiện thông qua các nền tảng mạng xã hội, ứng dụng nhắn tin hoặc các trang web đặt máy chủ ở nước ngoài. Các đối tượng phạm tội thường lợi dụng Facebook, Telegram, Instagram hoặc các diễn đàn trực tuyến để tiếp cận, dụ dỗ, đe dọa hoặc ép buộc trẻ em quay video, chụp ảnh mang tính chất khiêu dâm. Đặc biệt, hành vi phạm tội được thực hiện hoàn toàn từ xa, không đòi hỏi sự tiếp xúc trực tiếp giữa người phạm tội và nạn nhân, gây khó khăn cho việc xác định địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, thẩm quyền điều tra cũng như việc áp dụng các biện pháp tố tụng.

Trong nhiều trường hợp, đối tượng sử dụng tài khoản ảo hoặc máy chủ đặt tại nhiều quốc gia khác nhau nhằm che giấu danh tính và tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng. Thực tiễn, Công an Thành phố Hà Nội đã nhiều lần cảnh báo về thủ đoạn các đối tượng tạo lập tài khoản giả mạo trên mạng xã hội để tiếp cận, lôi kéo trẻ em thực hiện các hành vi trình diễn khiêu dâm trực tuyến (Phi Hùng, 2025). Đây là một trong những thách thức lớn đối với hoạt động điều tra và xử lý tội phạm trong môi trường số.

b. Vướng mắc trong công tác thu thập, bảo quản chứng cứ số

Đối với tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm, chứng cứ chủ yếu tồn tại dưới dạng dữ liệu điện tử như hình ảnh, video, tin nhắn, lịch sử cuộc gọi hoặc dữ liệu được lưu trữ trên nền tảng trực tuyến. Tuy nhiên, đặc điểm của chứng cứ số là dễ bị thay đổi, chỉnh sửa hoặc xóa bỏ trong thời gian rất ngắn. Chỉ cần một thao tác đơn giản, người phạm tội có thể xóa toàn bộ nội dung trao đổi hoặc sử dụng các ứng dụng có tính năng mã hóa đầu cuối và tự động hủy tin nhắn sau khi đọc. Điều này gây nhiều khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng trong việc thu thập, niêm phong, bảo quản và đánh giá

chứng cứ (Hoàng Anh Tuấn, Hoàng Thùy Linh, 2025). Bên cạnh đó, việc xác thực tính toàn vẹn của dữ liệu điện tử và chứng minh mối liên hệ giữa tài khoản trực tuyến với người thực hiện hành vi phạm tội cũng đòi hỏi trình độ kỹ thuật chuyên sâu. Thực tiễn điều tra cho thấy nhiều đối tượng còn sử dụng hình ảnh cắt ghép, công nghệ chỉnh sửa hoặc tài khoản ảo để đe dọa, khống chế nạn nhân nhằm che giấu hành vi phạm tội và gây khó khăn cho cơ quan điều tra.

c. Bất cập về giới hạn độ tuổi bảo vệ theo pháp luật quốc tế

Điều 147 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) chỉ bảo vệ nhóm đối tượng là người dưới 16 tuổi trước hành vi sử dụng vào mục đích khiêu dâm. Tuy nhiên, trong bối cảnh chuyển đổi số, nhóm người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi cũng thường xuyên trở thành nạn nhân của các hành vi dụ dỗ, lôi kéo hoặc ép buộc thực hiện các hoạt động mang tính chất khiêu dâm trên không gian mạng. Mặc dù đây vẫn là nhóm người chưa thành niên theo quy định của pháp luật quốc tế và cần được bảo vệ đặc biệt, nhưng hành vi sử dụng họ vào mục đích khiêu dâm lại không thuộc phạm vi điều chỉnh của Điều 147 Bộ luật Hình sự. Điều này dẫn đến khoảng trống pháp lý nhất định trong việc bảo vệ người chưa thành niên trước các nguy cơ bóc lột tình dục trên môi trường mạng. Một số nghiên cứu đã chỉ ra rằng quy định hiện hành chưa thực sự tương thích với tinh thần của Công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em, theo đó trẻ em được hiểu là người dưới 18 tuổi, trừ trường hợp pháp luật quốc gia quy định độ tuổi thành niên sớm hơn (Nguyễn Lê Dân, 2021).

d. Trở ngại về mặt tâm lý của người bị hại

Phần lớn nạn nhân là trẻ em nên chưa có đầy đủ khả năng nhận thức và kỹ năng bảo vệ bản thân trên môi trường mạng. Khi bị dụ dỗ hoặc đe dọa phát tán hình ảnh nhạy cảm, nhiều em rơi vào trạng thái lo sợ, mặc cảm, xấu hổ hoặc hoảng loạn tâm lý (Công an tỉnh Quảng Ngãi, 2026). Do đó, các em thường không chủ động tố giác hành vi phạm tội hoặc không hợp tác đầy đủ với cơ quan chức năng trong quá trình giải quyết vụ án. Trong nhiều trường hợp, người bị hại còn quá nhỏ tuổi, không nhớ chính xác diễn biến sự việc hoặc không thể diễn đạt rõ ràng những gì đã xảy ra, dẫn đến khó khăn trong việc lấy lời khai, đánh giá chứng cứ và xác định sự thật khách quan của vụ án. Theo đánh giá của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội, đây là một trong những nguyên nhân làm kéo dài thời gian giải quyết các vụ án xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng.

2.3. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật về tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm trong bối cảnh chuyển đổi số đối với Việt Nam

2.3.1. Hoàn thiện quy định của Bộ luật Hình sự theo hướng mở rộng phạm vi điều chỉnh đối với hành vi phạm tội trên môi trường số

Mặc dù Điều 147 Bộ luật Hình sự hiện hành đã tạo cơ sở pháp lý để xử lý hành vi sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm, nhưng quy định này được xây dựng trong bối cảnh các hình thức phạm tội trên không gian mạng chưa phát triển mạnh như hiện nay. Trong khi đó, thực tiễn cho thấy hành vi phạm tội ngày càng được thực hiện thông qua mạng xã hội, livestream, ứng dụng nhắn tin và các nền tảng số xuyên biên giới. Cần sửa đổi Điều 147 theo hướng quy định rõ các hành vi sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm thông qua phương tiện điện tử, mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc nền tảng số. Đồng thời, cần bổ sung tình tiết định khung tăng nặng đối với hành vi thực hiện trên không gian mạng, hành vi phát tán trực tiếp (livestream) hoặc phát tán nội dung khiêu dâm liên quan đến trẻ em trên phạm vi rộng nhằm bảo đảm tính răn đe và phù hợp với thực tiễn chuyển đổi số.

2.3.2. Nghiên cứu mở rộng phạm vi bảo vệ đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi

Hiện nay Điều 147 chỉ bảo vệ nhóm đối tượng dưới 16 tuổi. Tuy nhiên, trong môi trường số, người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi vẫn là nhóm dễ bị tổn thương và thường xuyên trở thành nạn nhân của các hành vi dụ dỗ, lôi kéo hoặc ép buộc tham gia hoạt động khiêu dâm trực tuyến. Vì vậy, cần nghiên cứu sửa đổi quy định theo hướng mở rộng phạm vi bảo vệ hoặc xây dựng cơ chế bảo vệ đặc thù đối với nhóm người chưa thành niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nhằm bảo đảm sự tương thích với tinh thần của Công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em và xu hướng lập pháp quốc tế trong bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

2.3.3. Hoàn thiện quy định pháp luật về chứng cứ điện tử trong tố tụng hình sự

Một trong những khó khăn lớn hiện nay là chứng cứ của tội phạm thường tồn tại dưới dạng dữ liệu điện tử như hình ảnh, video, tin nhắn hoặc dữ liệu lưu trữ trên nền tảng số, trong khi các dữ liệu này có thể bị chỉnh sửa hoặc xóa bỏ nhanh chóng. Cần hoàn thiện các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn theo hướng quy định cụ thể về trình tự thu thập, niêm phong, giám định, bảo quản và sử dụng chứng cứ điện tử. Đồng thời, cần xây dựng cơ chế khẩn cấp cho phép cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu các nền tảng số lưu giữ dữ liệu liên quan đến vụ án nhằm tránh tình trạng chứng cứ bị xóa hoặc thay đổi trước khi cơ quan điều tra tiếp cận.

2.3.4. Bổ sung quy định điều chỉnh các hành vi sử dụng công nghệ AI và deepfake để bóc lột tình dục trẻ em

Sự phát triển của trí tuệ nhân tạo đã làm xuất hiện nhiều hình thức xâm hại mới như tạo ảnh, video khiêu dâm giả mạo từ hình ảnh thật của trẻ em hoặc sử dụng công nghệ deepfake để sản xuất nội dung khiêu dâm liên quan đến trẻ em mà không cần tiếp xúc trực tiếp với nạn nhân. Do đó, cần nghiên cứu bổ sung quy định trong Bộ luật Hình sự hoặc văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật theo hướng xác định rõ trách nhiệm hình sự đối với hành vi tạo lập, phát tán, mua bán hoặc lưu trữ các sản phẩm khiêu dâm trẻ em được tạo ra bằng công nghệ AI. Đây sẽ là cơ sở pháp lý quan trọng để pháp luật Việt Nam thích ứng với những phương thức phạm tội mới trong thời đại số.

3. Kết luận

Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến sự phát triển lành mạnh về thể chất, tinh thần và nhân phẩm của trẻ em. Trong bối cảnh chuyển đổi số, loại tội phạm này ngày càng diễn biến phức tạp với nhiều phương thức thực hiện trên không gian mạng, đặt ra không ít khó khăn trong công tác phát hiện, điều tra và xử lý. Mặc dù pháp luật hình sự Việt Nam đã có những quy định quan trọng để bảo vệ trẻ em, nhưng vẫn còn một số bất cập cần được hoàn thiện. Do đó, việc hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng là yêu cầu cần thiết nhằm phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với loại tội phạm này.

Tài liệu tham khảo

Quốc hội (2015). *Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025*.

Chính phủ (2024). *Nghị định số 178/2004/ NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm ban hành ngày 15/10/2004*.

Công an tỉnh Quảng Ngãi (2026). *Có nên cấm trẻ em sử dụng mạng xã hội?*, <https://congan.quangngai.gov.vn/danh-muc-san-pham/tin-tuc-su-kien/co-nen-cam-tre-em-su-dung-mang-xa-hoi.html>, truy cập ngày 22/5/2026.

Duy Phương (2024). *Đồng Nai triệt phá đường dây sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm*. <https://vov.vn/phap-luat/dong-nai-triet-pha-duong-day-su-dung-nguoi-duoi-16-tuoi-vao-muc-dich-khieu-dam-post1118137.vov>, truy cập ngày 22/5/2026.

Hoàng Quân (2024). *Phá đường dây sử dụng người dưới 16 tuổi để khiêu dâm, livestream trên mạng xã hội*. https://congan.com.vn/vu-an/triet-xoa-duong-day-su-dung-nguoi-duoi-16-tuoi-de-khieu-dam_165456.html, truy cập ngày 22/5/2026.

Hoàng Anh Tuấn, Hoàng Thùy Linh (2025). *Hoàn thiện cơ chế xác định thuộc tính chứng cứ điện tử - Yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh chuyển đổi số*. <https://lsvn.vn/hoan-thien-co-che-xac-dinh-thuoc-tinh-chung-cu-dien-tu-yeu-cau-cap-thiet-trong-boi-can-h-chuyen-doi-so-a160545.html>, truy cập ngày 22/05/2026.

Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (2019). *Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP ngày 01/10/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại các điều 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và việc xét xử vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi*.

Lê Thị Tuyết (2019). Quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm. *Tạp chí Nghề Luật*, số 1, tr. 30.

Nguyễn Thị Ngọc Linh (2022). Hoàn thiện quy định tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm. *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, số 6, tr. 24.

Nguyễn Lê Dân (2021). *Độ tuổi pháp lý của trẻ em: một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, <https://ojs.tapchicongthuong.vn/vi/ojs-post/do-tuoi-phap-ly-cua-tre-em-mot-so-van-de-ly-luan-va-thuc-tien-84755.htm>, truy cập ngày 22/5/2026.

Phi Hùng (2025). *Công an Hà Nội cảnh báo tình trạng xâm hại trẻ em trên không gian mạng*. <https://plo.vn/cong-an-ha-noi-can-h-bao-tinh-trang-xam-hai-tre-em-tren-khong-gian-mang-post851013.html>, truy cập ngày 22/5/2026.

Trần Thị Thu Thủy (2016). *Việc quy định tội phạm đối với hành vi khiêu dâm trẻ em - Quan điểm quốc tế và Luật Hình sự Việt Nam*, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, tr.10.